

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN L
TP Đ
---*---**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----*-----**

*Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 10 tháng 1 năm 2024*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÁN CHIỂU - TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Văn S.**

2. Ông **Vũ Ngọc T**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim T** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đ tham gia phiên tòa : Ông **Nguyễn Mạnh H** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 1 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận L – 02 Trương Văn Đa, phường N, quận L, thành phố Đ xét xử sơ thẩm tụng khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2023/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2023/QĐXX-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

*** Lê Ngọc Đ** - Sinh ngày 11.11.1995 tại Đ – Nơi thường trú : Tổ 129 Phường Hứa Minh, quận L, thành phố Đ - Hiện trụ tại: Tổ 68, phường N, quận L, thành phố Đ - Quốc tịch : Việt Nam – Dân tộc : Kinh – Tôn giáo : Không - Nghề nghiệp: Không – Trình độ văn hóa: 09/12. Số căn cước công dân : 037095008327, cấp ngày 08.5.2022 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Con ông: Không rõ và bà Lê Thị H (s).

Tiền án: Ngày 14.5.2021 bị Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ xử phạt 15 tháng tự về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16.3.2022.

Tiền sự: Ngày 26.12.2022 bị Công an phường N xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân :

- Ngày 26.5.2017 bị Tòa án nhân dân quận L áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do cú hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 15 tháng tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng.

- Ngày 04.6.2018 bị Tòa án nhân dân quận L áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do cú hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 18 tháng tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11 tháng 7 năm 2023, hiện có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Ông **Phan Văn T** – Sinh năm 1988 – Trú tại : Tổ 52, phường M, quận L, thành phố Đ, vắng mặt.

- Bà **Trần Thị N** – Sinh năm 1986 – Trú tại : 136 Nguyễn Đỗ Cung, phường M, quận L, thành phố Đ, vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Xuân Tr** – Sinh năm 1984 – Trú tại : Lô 05 – B2 -2 đường Hũa Mỹ 6, phường Hũa Minh, quận L, thành phố Đ, vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Minh P** – Sinh năm 1976 – Nơi thường trú : Thôn T, xóm Yờn Đờng, huyện Yên Lạc, tỉnh P - Trú tại : Lũ 05 – B2 -2 đường Hũa Mỹ 6, phường H, quận L, thành phố Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cở tài liệu cú trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đợc tóm tắt như sau:

Vào lỳc 09h45 phỳt ngày 11.7.2023 tại phũng 205 Nhà nghỉ Song Cỏt, phường Hũa Minh, quận L, thành phố Đ, Đời cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận L phối hợp với Công an phường M tiến hành kiểm tra hành chính phỏt hiện, bắt quả tang Lê Ngọc Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ : 01 gói nilong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy (Kí hiệu A); 01 điện thoại di động nhón hiệu Sam Sung gấn sim 0777.414.272; 01 hộp nhựa bờn trong có 01 cân tiểu ly màu đen, 01 kéo bằng sắt, 03 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 nõ thủy tinh và 01 nắp nhựa màu trắng.

Ngày 19.7.2023, Phũng kỹ thuật hờnh sự Cụng an thành phố Đ có Bản kết luận giám định số 634/KL-KTHS kết luận : Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng là 2,623 gam.

Qua điều tra, từ lời khai của Lê Ngọc Đ , những người mua ma túy là Phan Văn Trần Thị N và các tài liệu, chứng cứ khác xác định: Do cần tiền tiêu xài cá

nhân nên vào khoảng 09h00 phút ngày 08.7.2023, Lê Ngọc Đ liên hệ qua ứng dụng Telegram với một thanh niên tên Bì (Không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 2.000.000đ ma túy, hẹn giao dịch tại khu vực trước tượng ông Phật trên đường Tôn Đức Thắng, phường M, quận L, thành phố Đ. Đến khoảng 15h00 cùng ngày, Đ đi đến điểm hẹn gặp một thanh niên đeo khẩu trang không rõ lai lịch nhận 01 hộp giấy bòn trong có 01 gói ma túy đá, 01 cân tiểu ly và thanh toán tiền mặt cho thanh niên này. Sau đó, Được đem ma túy và chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Trong ngày 10.7.2023, Lê Ngọc Đ đó 03 lần bòn ma túy cho cóc con nghiện, cụ thể :

- Lần thứ nhất : Khoảng đầu giờ chiều ngày 10.7.2023, do cú nhu cầu sử dụng trối phốp chất ma túy nên Phan Văn T gọi vào số máy 0777.414.272 của Được hỏi mua 300.000đ ma túy, Đ đồng ý và đưa số tài khoản ngân hàng 0773490952 mang tên Lê Ngọc Đ mở tại Ngân hàng Quân đội để Thọ chuyển khoản 300.000đ tiền mua ma túy, sau khi T chuyển tiền thờ Được hẹn giao ma túy tại khu vực đường Thích Quảng Đức, phường Hứa Minh, quận Liền Chiêu, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, Được đi bộ đến và vớt cho Thọ 01 gói ma túy đá cuộn bên ngoài bằng giấy vệ sinh để Thọ mang về sử dụng.

- Lần thứ hai : Với phương thức như trên vào khoảng 22h00 phút ngày 09.7.2023 và tối ngày 10.7.2023 tại trước nhà nghỉ Song Cát, phường Hứa Minh, quận Liền Chiêu, thành phố Đà Nẵng, Lê Ngọc Được bán cho Trần Thị Ngoan 02 lần, mỗi lần 400.000đ ma túy đá để Ngoan mang về và sử dụng cỏ nhờn hết. Một lần Ngoan đưa tiền mặt và 01 lần Ngoan chuyển khoản cho Được.

Số ma túy cũn lại Được cất giấu để tiếp tục bán thờ bị phốt hiện như đó nờu tròn. Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngọc Được đó khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mớnh.

Xử lý tang vật:

Toàn bộ chất ma túy hoàn lại sau Giám định và cỏ vật chứng bị cơ quan điều tra thu giữ gồm :

- 01 điện thoại di động nhón hiệu Samsung gắn sim 0777.414.272;
- 01 hộp nhựa bòn trong cú 01 cón tiểu ly màu đen
- 01 kộ bằng sắt
- 03 đoạn ống hýt bằng nhựa màu xanh
- 01 đoạn ống hýt bằng nhựa màu trắng
- 01 nỏ thủy tinh
- 01 nắp nhựa màu trắng

Tất cả vật chứng chuyển Chi cục Thi hành ỏn dõn sự quận Liền Chiêu tạm thời bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 27.11.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liền Chiêu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lờ Ngọc Được về tội "Mua bòn trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Lò Ngọc Được thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, khụng oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liờn Chiểu giữ quyền cụng tố tại phiên tũa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị :

+ Tuyền bố bị cáo Lò Ngọc Được phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm b, khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lò Ngọc Được từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm tự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS:

- Tuyền tịch thu tìu hủy toàn bộ chất ma túy hoàn lại sau giám định đó được niêm phong (Ký hiệu A).

- Tuyền tịch thu tìu hủy vật chứng khụng cú giỏ trị sử dụng gồm : 01 hộp nhựa bên trong có 01 cân tiểu ly màu đen, 01 kéo bằng sắt, 03 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 nỏ thủy tinh và 01 nắp nhựa màu trắng.

- Tuyền tịch thu sung cụng quỹ : 01 điện thoại di động nhón hiệu Samsung gắn sim 0777.414.272 của Lò Ngọc Được.

- Tuyền truy thu số tiền lợi nhuận có được do bán ma túy mà cú của Được là 1.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XẤT XỬ:

Trờn cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào cộc tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tũa, HĐXX nhận thấy như sau :

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Cụng an quận Liờn Chiểu, Điều tra viờn, Viện kiểm sát nhón đồn quận Liờn Chiểu, Kiểm sát viờn trong quỏ trỡnh điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trỡnh tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quỏ trỡnh điều tra và tại phiên tũa, bị cáo và người cú quyền lợi, nghĩa vụ liờn quan khụng cú ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp phỏp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo thờ thấy : Bị cáo Lò Ngọc Được đó thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau :

Khoảng 09h45 phỳt ngày 11.7.2023, tại Phũng nghỉ 205 Nhà nghỉ Song Cột, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Đới Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu phối hợp Công an phường Hòa Minh tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang Lê Ngọc Được đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,623gam ma túy Methamphetamine với mục đích để bán lại cho con nghiện kiếm lời. Trước đó, Được đó 01 lần bán ma túy cho Phan Văn Thọ, 02 lần bán ma túy cho Trần Thị Ngoan. Như vậy, Lê Ngọc Được phải chịu trách nhiệm về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần với khối lượng 2,623 gam ma túy Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập đủ trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa.

Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đó cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

3. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Lê Ngọc Được thấy :

Ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước cấm sử dụng; ma túy không những hủy hoại đến sức khỏe con người, gây thoái hóa nhân cách, làm rối loạn hành vi của người sử dụng mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Trong thời gian gần đây, tình hình tội phạm về ma túy và người nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến khá phức tạp, có chiều hướng gia tăng với nhiều cách thức, thủ đoạn tinh vi đã gây ảnh hưởng lớn đến tâm lý của người dân. Chính vì vậy, công tác đấu tranh, phòng ngừa và chống tội phạm về ma túy được xem là một trong những chiến lược lâu dài của các cơ quan tư pháp trong thành phố nói chung. Do đó, HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

4. Xét tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt thì thấy:

Đối với bị cáo Lê Ngọc Được là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để mua bán bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị, bị cáo biết hành vi của mình có thể để lại hậu quả nghiêm trọng cho người khác và xã hội, xâm phạm đến các mối quan hệ được pháp luật bảo vệ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cất giấu trái phép 2,623 gam chất ma túy Methamphetamine với mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Ngoài ra bị cáo đó 03 lần bán ma túy nên thuộc trường hợp quy định tại tính tiết định khung “ *Phạm tội 02 lần trở lên* ”. Bản thân bị cáo đã bị kết án theo

Bản án số 32/2021/HSST ngày 14.5.2021 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 16.3.2022, tuy nhiên theo Biên bản xác minh của Chi cục thi hành án đôn sự quận Liên Chiểu thể hiện Lò Ngọc Được chưa chấp hành phần án phạt hình sự sơ thẩm do đó thuộc trường hợp chưa được xóa án tích mà còn vi phạm theo quy định tại khoản 1 điều 53 Bộ luật hình sự “ *Tội phạm là trường hợp đó bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý...*”. Đây được xem là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo cú nhỡn thõn xấu, đó 02 lần bị Tòa án nhõn đõn quận Liên Chiểu ỏp dụng biện phỏp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do cú hành vi sử dụng trái phỏp chất ma túy thời hạn 15 và 18 thõng tại Cơ sở xó hội Bàu Bàng. Do đó HĐXX căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo Lò Ngọc Được là đúng căn cứ pháp luật.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Ngọc Được có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo khi lượng hình nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

5. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý như sau :

- Đối với 01 phong bì giỏm định ma túy số 634/KL-KTHS ngày 19.7.2023 Phũng kỹ thuật hình sự Cũng an thành phố Đà Nẵng là ma túy hoàn trả lại sau khi giám định, HĐXX xét thấy đây là vật cấm lưu hành, khũng cú giỏ trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nờn cần thiết tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhõn hiệu Samsung gấn sim 0777.414.272 của Lò Ngọc Được. Quỏ trõnh điều tra, bị cáo Được sử dụng điện thoại này để liên lạc bõn ma túy cho cúc đối tượng nghiện. Xét thấy, đây là phương tiện bị cáo sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần thiết tuyên tịch thu, sung công quỹ là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với cúc vật chứng : 01 hộp nhựa bõn trong cú 01 cõn tiểu ly màu đen, 01 kéo bằng sắt, 03 đoạn ống hýt bằng nhựa màu xanh, 01 đoạn ống hýt bằng nhựa màu trắng; 01 nõ thủy tinh và 01 nắp nhựa màu trắng. HĐXX xét thấy đây là những vật chứng bị cáo Được sử dụng trong việc thực hiện hành vi mua bõn trái phỏp chất ma túy, là những vật cấm lưu hành và khũng cú giỏ trị nên cần áp dụng điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

Các tang vật này hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Liền Chiêu đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28.11.2023 và Quyết định chuyển vật chứng số 107/QĐ-VKS ngày 27.11.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liền Chiêu, Đà Nẵng.

Ngoài ra, trong vụ án có nam thanh niên tòn Bì là người bán ma túy cho Lê Ngọc Được, hiện chưa xác định được lai lịch, họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Liền Chiêu đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Do đó HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án này là có cơ sở.

Đối với Lê Ngọc Được, Trần Thị Ngoan có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đó bị Công an quận Liền Chiêu xử lý hành chính là có cơ sở nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Ngọc Được phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Được phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc Được 09 (Chín) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy“. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam ngày 11.7.2023.

2. Căn cứ khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự:

Tuyên xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Ngọc Được số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Về xử lý tang vật : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyền tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy hoàn trả lại sau giám định được niêm phong đựng trong phong bì số 634/KL-KTHS ngày 19.7.2023 Phũng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 hộp nhựa bên trong có 01 cân tiểu ly màu đen, 01 kéo bằng sắt, 03 đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 nỏ thủy tinh và 01 nắp nhựa màu trắng.

- Tuyền tịch thu sung dụng cụ 01 điện thoại di động nhón hiệu Samsung gắn sim 0777.414.272 của Lê Ngọc Được.

Các tang vật này hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Liền Chiêu đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 27.11.2023 và Quyết định chuyển vật

chứng số 107/QĐ-VKS ngày 27.11.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Đà Nẵng.

4. Về án phí : Căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ôn phí, lệ phí Tòa ôn.

Bị cáo Lờ Ngọc Được phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) ôn phí hồnh sự sơ thẩm.

5. Bị cáo cú quyền làm đơn kháng cáo bản ôn trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc khụng cú mặt khi tuyền ôn mà cú lý do chính đáng thờ thời hạn khong cáo tónh từ ngày nhận được bản ôn hoặc tổng đạt hợp lệ bản ôn.

6. *Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND TP.Đà Nẵng;
- VKSND TP.Đà Nẵng;
- Công an quận Liờn Chiểu;
- Chi cục THS DS quận Liờn Chiểu
- VKSND quận Liờn Chiểu;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh Nguyệt

